

Bản án số: 18/2018/HSST

Ngày: 22/3/2018

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Phương Đông; Bà Nguyễn Thị Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Vũ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:**

Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2018, tại trụ sở UBND thị trấn Hồ, Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành. Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/HSST ngày 12/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 06/3/2018 đối với:

**Bị cáo: Quảng Văn M, sinh năm 1990.**

Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Đ, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái đen; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quảng Văn I và bà Cà Thị D; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 24/12/2017 tại ngã tư Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang Quảng Văn M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: Thu tại túi sau bên phải quần bò của M đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 03 điều thuốc lá và 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, M khai là chất ma túy và số tiền 520.000đ. Công an huyện Thuận Thành đã lập biên bản và niêm phong gói ma túy trên.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ M khai: Khoảng 06 giờ ngày 24/12/2017 M đang đi lang thang ở bến xe thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thì gặp một người thanh niên T quê ở tỉnh Bắc Ninh. T rủ M đi Bắc Ninh để đòi nợ, dù có đòi được nợ hay không thì Thành cũng cho M 500.000đ, M đồng ý đi cùng T. Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, T và M bắt xe buýt về ngã tư Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận

Thành. Khi đến ngã tư Đông Côi, Thành và M vào một quán nước ngồi uống nước, khi đang ngồi uống nước thì có người gọi điện đến cho T, T đi ra ngoài khoảng 5 phút thì T quay lại và bảo có người trả trước 1.000.000đ đến chiều thì họ trả nốt. Sau đó T đứng dậy trả tiền nước rồi cả hai đi ra bên xe buýt để bắt xe đi về.

Khi đi từ quán nước ra khỏi 50m thì T có lấy trong túi áo ra và đưa cho M số tiền 520.000đ để bắt xe buýt về. M cầm số tiền trên. Cùng lúc đó T lấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long ra và mở bao thuốc lá cho M xem, M thấy trong bao thuốc lá có 03 điều thuốc lá và 01 gói giấy bạc màu trắng. T mở gói giấy bạc ra, M thấy bên trong gói giấy bạc có chất bột màu trắng. Do bản thân M bị nghiện ma túy nên M biết đó là chất ma túy. T hỏi M: Chỗ này có đủ không, M bảo đủ rồi. T gói giấy bạc lại, đút vào bao thuốc lá và đưa cho M. M cầm bao thuốc lá và đút vào túi quần bỏ phía sau bên phải đang mặc và đi về. Khi đi đến điểm bắt xe buýt tại ngã tư Đông Côi thì bị Công an huyện Thuận Thành phát hiện bắt quả tang thu giữ tang gói ma túy và số tiền 520.000đ.

Tại bản Kết luận giám định số 91/KLGD - PC54 ngày 24/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ có trọng lượng là 0,1685 gam; Là ma túy, Loại ma túy: chất Heroine”

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 12/Ctr - VKS, ngày 08/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Quảng Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Quảng Văn M khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và thừa nhận toàn bộ hành vi thực hiện như bản cáo trạng đã nêu là chính xác. Bản thân bị cáo bị nghiện ma túy, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân. Bị cáo thừa nhận gói ma túy mà Công an thu giữ đúng là gói ma túy mà người thanh niên tên Thành đưa cho bị cáo trước đó. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định số ma túy bị thu giữ. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với số tiền 520.000đ mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo đề nghị HĐXX xử lý theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ tang vật còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo số tiền 520.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 24/12/2017, Quảng Văn M đã có hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy có trọng lượng theo kết luận giám định là 0,1685gam ma túy, loại ma túy: chất Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng nên đã đi vào con đường phạm tội. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng lại phạm vào nghiêm trọng do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Mặt khác do sự thay đổi của Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định một hình phạt nhẹ hơn cho người phạm tội nên khi lượng hình cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước. Nhưng xét mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích thu lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Thành mà M khai đã đưa ma túy cho M nhưng M không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của Thành nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

**Xử phạt:** Quảng Văn M 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**Về vật chứng:** Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số 91/KLGD - PC54 ngày 24/12/2017 của PC54”.

Trả lại Quảng Văn M số tiền 520.000đ (Năm trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 13/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

**Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Minh Thu**